TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NHA TRANG** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số 12/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 12-02-2018
V/v tranh chấp về ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng
Ông Trần Huy Liên

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Phùng Tấn Đạt - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Hạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 12/02/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 1169/2017/HNGĐ-ST ngày 23/10/2017 về việc "Ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/QĐXXST-HNGĐ ngày 07/02/2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Lê Thúy H**
Địa chỉ: Thôn V, xã T, thanh phố N, tỉnh K . Có mặt tại phiên tòa.

Bị đơn: Anh **Lê Thanh V**
Địa chỉ: Thôn V, xã T, thanh phố N, tỉnh K . Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 18/10/2017, tại bản tự khai, biên bản hòa giải, tại phiên tòa nguyên đơn chị Lê Thúy H trình bày:

Chị Lê Thúy H và anh Lê Thanh V tự nguyện chung sống và có đăng ký kết hôn vào ngày 05 tháng 12 năm 2003 tại Ủy ban nhân dân phường Phước Hải, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Trong quá trình chung sống, anh V không có trách nhiệm gì với vợ con, tất cả mọi chi tiêu trong gia đình lớn nhỏ đều do chị H tự bươn chãi làm thuê lo toan, nuôi dạy con cái. Ngoài ra, chị H phát hiện anh V đang có người phụ nữ khác và theo lời chị H thì 02 người đã có 01 con riêng 06 tuổi. Thời gian gần đây, anh V thường xuyên chửi mắn, đánh đập tôi, hăm dọa

đòi giết cả nhà tôi, xúc phạm đến danh dự tôi nếu tôi ly hôn. Hiện nay chị và anh V đã sống ly thân nhau. Chị thấy giữa chị và anh V không còn tình cảm với nhau nữa, cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc, quan điểm sống, cách sống khác nhau, vợ chồng mâu thuẫn quá lớn, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay chị quyết định ly hôn với anh V và không muốn kéo dài việc hôn nhân này nữa. Về con chung: Anh chị có 01 người con chung tên Lê Minh Đ, sinh ngày 11/4/2004. Sau khi ly hôn chị H yêu cầu được trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Đ đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu anh V phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung: chị không yêu cầu giải quyết.

** Bị đơn anh Lê Thanh V trình bày tại biên bản lấy lời khai và tại biên bản hòa giải:*

Anh V và chị H tự nguyện kết hôn với nhau đúng như lời trình bày của chị H. Anh và chị H còn rất yêu thương nhau và đang chung sống hạnh phúc với nhau. Tuy nhiên, giữa anh và mẹ vợ không hòa hợp và mẹ vợ muốn anh và chị H phải ly hôn nhau, không biết lý do vì sao. Anh V không đồng ý ly hôn với chị H, vì còn rất yêu thương chị H. Về con chung: Anh và chị H có 01 người con chung tên Lê Minh Đ, sinh ngày 11/4/2004, anh V có nguyện vọng nuôi dưỡng cháu Đ và không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung: Anh không yêu cầu giải quyết. Ngoài ra, anh V xin được vắng mặt tại các buổi hòa giải sau này và phiên tòa xét xử.

Phát biểu tại phiên tòa sơ thẩm, Kiểm sát viên nhận định: Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang thụ lý giải quyết vụ kiện là đúng thẩm quyền, có căn cứ, đúng pháp luật. Việc tống đạt các văn bản tố tụng cho đương sự đúng quy định. Tại phiên tòa bị đơn vắng mặt, nhưng Tòa án đã triệu tập làm việc và bị đơn có yêu cầu xin được vắng mặt tại phiên tòa, nên Hội đồng xét xử xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định. Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Các tài liệu, chứng cứ đã được Hội đồng xét xử thẩm tra, xem xét công khai tại phiên tòa. Về nội dung vụ án, xét mâu thuẫn giữa nguyên đơn và bị đơn là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn của nguyên đơn là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, chị Lê Thúy H. Về con chung, cháu Lê Minh Đ, sinh ngày 11/4/2004 hiện do chị H trực tiếp nuôi dưỡng, cháu cũng có nguyện vọng được sống cùng chị H. Do đó, chị H có nguyện vọng tiếp tục được nuôi dưỡng cháu Đ là có cơ sở, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn là anh Lê Thanh V nhưng tại biên bản lấy lời khai, biên bản hòa giải anh V có đề nghị xét xử vắng mặt. Vì vậy, căn cứ Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh Lê Thanh V.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Lê Thúy H và anh Lê Thanh V tự nguyện kết hôn với nhau ngày 05/12/2003 tại Ủy ban nhân dân phường Phước Hải, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, đây là hôn nhân hợp pháp.

Tại phiên tòa, chị H cho rằng trong quá trình chung sống, giữa chị và anh Vũ thường phát sinh nhiều mâu thuẫn, anh V không có trách nhiệm với vợ con, với gia đình, anh V không làm tròn nghĩa vụ của người chồng, người cha trong gia đình. Thời gian gần đây, anh V thường xuyên chửi mắn, đánh đập chị, hăm dọa đòi giết cả nhà chị, xúc phạm đến danh dự chị H nếu ly hôn. Chị H cho rằng, chị không còn tình cảm với anh V, cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc, quan điểm sống, cách sống khác nhau, vợ chồng mâu thuẫn quá lớn, mục đích hôn nhân không đạt được. Hiện tại, chị H và anh V đã sống ly thân nhau. Do đó chị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh V.

Anh V đã được Tòa án thông báo hợp lệ về phiên tòa xét xử và đề nghị được vắng mặt tại phiên tòa. Điều này cũng cho thấy anh V cũng không còn quan tâm đến cuộc hôn nhân này nữa. Hội đồng xét xử xét thấy tại Điều 19 của Luật Hôn nhân và gia đình quy định "Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình". Trong đời sống vợ chồng anh Lê Thanh V đã không tôn trọng chị Lê Thúy H, có hành vi dùng vũ lực đối với chị H, đây là những hành vi vi phạm các quy định của Luật Hôn nhân và gia đình. Do vậy, yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Lê Thúy H là chính đáng, có căn cứ theo quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] *Về con chung*: Chị và anh Lê Thanh V có 01 con chung tên Lê Minh Đ, sinh ngày 11/4/2004. Xét yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung của chị H và nguyện vọng của cháu Lê Minh Đ được chung sống với chị H là đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con chung, phù hợp với Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Ngoài ra, chị H không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] *Về tài sản chung*: Chị Lê Thúy H và anh Lê Thanh V không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] *Về án phí*: Chị Lê Thúy H phải nộp 300.000đ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, khoản 1 Điều 56 và Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 4 Điều 147; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Lê Thúy H.

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thúy H được ly hôn với anh Lê Thanh V.

1.2. Về con chung: Giao con chung là cháu Lê Minh Đ, sinh ngày 11/4/2004 cho chị Lê Thúy H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi tuổi trưởng thành. Anh Lê Thanh V không phải cấp dưỡng nuôi con do chị H không yêu cầu.

Anh Lê Thanh V có quyền thăm nom con chung không được được cản trở, đồng thời có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi. Vì lợi ích của con, khi cần thiết anh V và chị H có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con cũng như cấp dưỡng nuôi con.

1.3. Về tài sản chung: Các bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí: Chị Lê Thúy H phải nộp 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)*, theo biên lai thu tiền số AA/2016/0007622 ngày 18/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang. Như vậy, chị H đã nộp đủ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Chị Lê Thúy H có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Lê Thanh V được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP.Nha Trang;
- Chi cục THA dân sự TP.Nha Trang;
- UBND phường Phước Hải.
- Những người tham gia tố tụng
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Đã ký

Nguyễn Văn Tuấn